

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/DS-ST

Ngày: 23/8/2022

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Tân

2. Ông Lê Thành Thật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên: Ông Lê Hoàng Nhựt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 205/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2022/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 305/2022/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Lô A đường B, khóm C, phường D, thành phố X, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số E khóm F, phường G, thành phố X, tỉnh An Giang.

(Tại phiên tòa bà L có mặt; bà C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Lê Thị Kim L trình bày:

Bà L và bà Nguyễn Thị Kim C là bạn bè quen biết nhau từ trước. Năm 2013, bà cho bà C vay nhiều lần với tổng số tiền nợ 585.000.000đ (Năm trăm tám

mười lăm triệu đồng), vay không lãi suất, ngày 29/01/2014 bà C có làm biên nhận nợ và cam kết đến ngày 30/4/2014 sẽ trả đủ số tiền nợ cho bà L. Tuy nhiên, bà L đã nhiều lần yêu cầu bà C trả số tiền trên nhưng bà C tránh mặt, không trả cho bà L như đã cam kết trong biên nhận.

Bà L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim C có trách nhiệm trả lại cho bà L số tiền nợ gốc 585.000.000đ (năm trăm tám mươi lăm triệu đồng), lãi suất tính theo quy định pháp luật từ ngày 01/5/2014 đến ngày Tòa án xét xử vụ án.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim C vắng mặt trong quá trình tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án phù hợp quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà L khởi kiện bà C yêu cầu thanh toán vốn lãi của hợp đồng vay, tranh chấp giữa bà L và bà C là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bà Nguyễn Thị Kim C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo địa chỉ được xác định trong biên nhận nợ, nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện, các đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện nên Hội đồng xét xử không xét đến theo quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với khoản tiền vốn: Căn cứ biên nhận nợ ngày 29/1/2014 bà Nguyễn Thị Kim C ký tên ghi rõ họ tên với nội dung bà C vay của bà L số tiền 585.000.000 đồng, thời hạn đến 30/4/2014. Đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại Điều 478 Bộ luật dân sự 2005, hết thời hạn thanh toán khoản tiền vay nhưng bà C không thanh toán, bà L gửi đơn tố cáo đến công an tỉnh An Giang và được trả lời bằng thông báo số 269/PV24.XKT ngày 08 tháng 10 năm 2014, sau đó bà C vẫn không thanh toán khoản tiền vay cho bà L. Bà C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên yêu cầu khởi kiện của bà L

buộc bà C có trách nhiệm trả số tiền vốn 585.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2.2] Đối với khoản tiền lãi: Căn cứ biên nhận nợ ngày 29/1/2014, thời hạn vay đến ngày 30/4/2014, bà L yêu cầu bà C có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền từ ngày tiếp theo của ngày vi phạm là ngày 01/5/2014 đến ngày xét xử 23/8/2022, với mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 305, khoản 4 Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 và Khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận với số tiền $585.000.000 \text{ đồng} \times 9\%/\text{năm} \times 8 \text{ năm} 3 \text{ tháng} 23 \text{ ngày} = 437.726.250 \text{ đồng}$

[2.3] Tổng số tiền vốn, lãi bà C có trách nhiệm trả cho bà L là: $585.000.000 \text{ đồng} + 437.726.250 \text{ đồng} = 1.022.726.300 \text{ đồng}$ (một tỷ, không trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm đồng)

[3] Về án phí sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của bà L được chấp nhận nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Bà C có trách nhiệm nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 184 ; Điều 227 ; Điều 228 ; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 305; Điều 474; Điều 478 Bộ luật dân sự 2005;

- Khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim L:

Buộc bà Nguyễn Thị Kim C có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Kim L số tiền vốn 585.000.000 đồng + lãi 437.726.250 đồng = 1.022.726.300 đồng (một tỷ, không trăm hai mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi sáu ngàn đồng, ba trăm đồng)

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim C có trách nhiệm nộp 42.682.000 đồng (bốn mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà L được nhận lại 14.625.000 đồng (mười bốn triệu, sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001397 ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố X.

[3] Về quyền kháng cáo:

Bà C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Bà L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Các đương sự “Đề thi hành”;
- VKSND – TPLX;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS TPLX;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc Việt